

Số: /QĐ-UBND

Thanh Mỹ, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Công bố công khai phân bổ dự toán Ngân sách năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH MỸ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật quản lý sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025; Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Thanh Mỹ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng – an ninh, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Thanh Mỹ tại Tờ trình số 13/TTr-PKT ngày 10/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố công khai số liệu dự toán thu - chi Ngân sách của UBND xã Thanh Mỹ năm 2026, với các nội dung như sau:

(chi tiết theo các phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2026 được giao. Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Trưởng phòng Kho bạc Nhà nước khu vực XIII –phòng giao dịch số 09 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Phòng, ban thuộc UBND xã;
- Lưu: VTUB, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Bình

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Thạnh Mỹ)

ĐVT: Triệu đồng

SỐ TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN THU NĂM 2026
A	TỔNG THU NỘI ĐỊA PHÁT SINH TRÊN ĐỊA BÀN	480.000
I	THUẾ THÀNH PHỐ QUẢN LÝ THU	452.100
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước trung ương	311.300
	Thuế GTGT	84.600
	Thuế TNDN	93.600
	Thuế TN	133.100
2	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	108.120
	Thuế GTGT	50.670
	Thuế TNDN	15.050
	Thuế TN	42.400
3	Thuế thu nhập cá nhân	8.210
4	Phí, lệ phí	1.720
5	Thu tiền cho thuê đất	240
6	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước	22.250
	Trong đó:	
	- Trung ương cấp phép	20.710
	- Địa phương cấp phép	1.540
7	Thu khác ngân sách	260
II	THUẾ CƠ SỞ QUẢN LÝ THU	27.900
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	15.260
	Thuế GTGT	14.090
	Thuế TTĐB	20
	Thuế TNDN	1.150
2	Thuế thu nhập cá nhân	1.860
3	Lệ phí trước bạ	2.640
4	Phí, lệ phí	50
5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20
6	Thu tiền cho thuê đất	1.940
7	Tiền sử dụng đất	3.210

8	Thu khác ngân sách	2.920
	<i>Trong đó: Thu khác NS xã</i>	2.557
B	THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	177.756
1	Thu nội địa NSDP được hưởng theo phân cấp	147.533
	- Thu từ các khoản NSDP hưởng 100%	5.267
	- Thu từ các khoản NSDP hưởng theo tỷ lệ %	142.266
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	30.223
	- Bổ sung thực hiện CCTL	20.119
	- Bổ sung mục tiêu	10.104

Ghi chú: Thành phố giao thu tiền sử dụng đất năm 2026 là: 1,810 tỷ đồng; xã giao thêm: 1,4 tỷ đồng; nên tổng nguồn thu tiền sử dụng đất UBND xã giao năm 2026 là: 3,210 tỷ đồng. Tăng 5,28% so với dự toán thành phố giao; xã được hưởng 80% tổng nguồn thu tiền sử dụng đất giao tăng thêm: 1,120 tỷ đồng đưa vào chi đầu tư XDCB (nếu có)

Biểu số: 02

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Thạnh Mỹ)

ĐVT: triệu đồng

SỐ TT	NỘI DUNG	Tổng dự toán chi ngân sách năm 2026	Dự toán chi cân đối năm 2026	Dự toán chi bổ sung có mục tiêu năm 2026
TỔNG CHI NGÂN SÁCH		177.756	147.533	30.223
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	177.756	147.533	30.223
I	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	31.750	31.750	0
1	Chi đầu tư XD CB theo tiêu chí phân bổ	29.182	29.182	
2	Chi từ nguồn khai thác quỹ đất	1.448	1.448	
3	Chi từ nguồn khai thác quỹ đất (UBND xã giao thêm)	1.120	1.120	
II	CHI THƯỜNG XUYÊN	143.078	112.855	30.223
1	Chi sự nghiệp giáo dục & Đào tạo	71.223	53.455	17.768
2	Chi sự nghiệp y tế	6.571	6.440	131
3	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	862	862	0
4	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	188	188	0
5	Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình	398	398	0
6	Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội	10.453	5.477	4.976
7	Chi quản lý hành chính	29.721	23.554	6.167
8	Chi an ninh	1.047	1.047	0
9	Chi quốc phòng	2.575	2.575	0
10	Chi khoa học công nghệ	2.000	2.000	
11	Chi sự nghiệp kinh tế	13.495	12.314	1.181
12	Chi sự nghiệp môi trường	2.220	2.220	0
13	Chi khác ngân sách	2.325	2.325	0
III	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	2.928	2.928	0

Biểu số 03

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Thạnh Mỹ)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nguồn vốn/ Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tổng vốn đã bố trí	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2026
	TỔNG		51.750		31.750
I	Nguồn XDCB tập trung theo phân cấp		50.250	1.133	29.182
<i>a</i>	<i>Công trình hoàn thành</i>		<i>1.150</i>	<i>1.133</i>	<i>10</i>
1	Thảm carboncor Asphalt đường giao thông tổ dân phố Pà Dầu 1	Phòng Kinh tế xã	1.150	1.133	10
<i>b</i>	<i>Công trình khởi công mới</i>		<i>49.100</i>		<i>24.672</i>
1	Nhà ăn, nhà để xe, 02 phòng học trường mầm non Thạnh Mỹ	Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã	3.600		2.160
2	Cầu qua suối Đồng Râm		4.000		2.400
3	Cầu bê tông thôn Hà Ra và đường dẫn		12.000		4.832
4	Nâng cấp, sửa chữa, làm mới đường nội bộ làng Thanh niên lập nghiệp	Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã	3.000		1.800
5	Nâng cấp, sửa chữa cống và mương thoát nước đường dân sinh trục chính thôn Thạnh Mỹ3		1.000		600
6	Sửa chữa, nâng cấp cống thoát nước đường giao thông nội thị thôn Thạnh Mỹ 2	Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã	5.500		2.500
7	Kè chống sạt lở suối Khe Điêng thôn Thạnh Mỹ 2		3.000		1.800
8	Hệ thống nước sinh hoạt thôn Đồng Râm	Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã	5.000		2.480
9	Hệ thống nước sinh hoạt thôn Mục		5.000		2.400
10	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống nước sinh hoạt Suối Lớn	Trung tâm cung	2.000		1.200

11	Nhà văn hóa thôn Pà Dấu 1	ứng dịch vụ sự nghịệp công xã	5.000		2.500
<i>b</i>	<i>Dự kiến đối ứng Chương trình MTQG</i>				<i>1.500</i>
<i>c</i>	<i>Dự kiến trả nợ cho BQL theo hướng dẫn của Sở TC</i>				<i>3.000</i>
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất		1.500		1.448
<i>a</i>	<i>Công trình khởi công mới</i>		<i>1.500</i>		<i>1.448</i>
1	Cầu bê tông thôn Hà Ra và đường dẫn	Trung tâm cung ứng dịch			748
2	Sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa thôn Thạnh Mỹ 3	vụ sự nghịệp công xã	1.500		700
III	Nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách xã		0	0	1.120
1	Hệ thống nước sinh hoạt thôn Đồng Râm	Trung tâm cung ứng dịch			520
2	Hệ thống nước sinh hoạt thôn Mực	vụ sự nghịệp công xã			600

